

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **02**/2025/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của
Chính phủ quy định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;
Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ
Công Thương ban hành Thông tư quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công
 nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản
 lý, phát triển cụm công nghiệp;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2025 và thay thế Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành tại Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Công Thương ĐP-Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Văn phòng HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng thuộc Khối NCTH;
- Lưu: VT, KTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

(Kèm theo Quyết định số **02**/2025/QĐ-UBND ngày **20** tháng **01** năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức phối hợp quản lý; nội dung và trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh sau (đây gọi tắt là Sở), Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) và các ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động quản lý, phát triển cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước; các chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan tới hoạt động quản lý, đầu tư và phát triển CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức phối hợp quản lý

1. Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ và phân công trách nhiệm giữa các sở, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý CCN theo quy định của pháp luật.

2. Việc phối hợp quản lý dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện, các quy định hiện hành nhằm đảm bảo sự thống nhất tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư sản xuất, kinh doanh trong CCN nhưng không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của mỗi cơ quan, không cản trở công việc của mỗi cơ quan.

3. Tùy theo tính chất, nội dung của công việc, cơ quan chủ trì có thể tổ chức họp lấy ý kiến kết hợp đi khảo sát thực tế (nếu cần thiết) hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

Chương II

NỘI DUNG QUẢN LÝ CCN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 3. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về CCN

1. Sở Công Thương:

a) Chủ trì xây dựng, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển CCN, doanh nghiệp trong CCN phù hợp với điều kiện của địa phương;

b) Đề xuất Bộ Công Thương hoặc UBND tỉnh khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xây dựng và phát triển CCN.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND cấp huyện trong việc tham mưu UBND tỉnh đề xuất, bố trí nguồn vốn từ ngân sách tỉnh để hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh xây dựng các chương trình phối hợp, liên kết với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thu hút đầu tư, phát triển CCN trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp với Sở Công Thương, các cơ quan và địa phương liên quan để đề xuất, tích hợp nội dung ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN, các dự án đầu tư sản xuất trong CCN.

3. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh trong việc cân đối nguồn ngân sách địa phương để hỗ trợ đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài CCN trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ quy định;

b) Phối hợp hướng dẫn việc chuyển giao CCN có công trình hạ tầng kỹ thuật hình thành từ ngân sách nhà nước cho chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật được lựa chọn theo quy định Luật Quản lý sử dụng tài sản công;

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện (có hồ sơ trình) thẩm định mức thu tiền sử dụng hạ tầng kỹ thuật tại các CCN do đơn vị sự nghiệp làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt theo quy định hiện hành.

4. Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng các chương trình phối hợp, liên kết các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thu hút đầu tư các dự án vào CCN, các dự án đầu tư khai thác hạ tầng CCN, phát triển CCN phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp theo vùng. Tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến và thu hút đầu tư vào các CCN trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ngành, UBND cấp huyện: Phối hợp với cơ quan chủ trì tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển CCN.

Điều 4. Xây dựng và tích hợp phương án, điều chỉnh phương án phát triển CCN vào quy hoạch tỉnh

1. UBND cấp huyện: Có văn bản đề xuất xây dựng, điều chỉnh phương án phát triển CCN trên địa bàn gửi Sở Công Thương. Tổ chức điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch liên quan phù hợp với phương án phát triển CCN trong quy hoạch tỉnh.

2. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, đơn vị liên quan tổng hợp xây dựng phương án, điều chỉnh phương án phát triển CCN trên địa bàn tỉnh theo quy định. Có ý kiến về sự phù hợp, đáp ứng nội dung, quy định đối với phương án phát triển CCN. Tổ chức kế hoạch triển khai thực hiện phương án phát triển CCN trong quy hoạch tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Xử lý, tích hợp phương án phát triển CCN vào quy hoạch tỉnh, điều chỉnh phương án phát triển CCN vào điều chỉnh quy hoạch tỉnh, lấy ý kiến đối với quy hoạch tỉnh và điều chỉnh quy hoạch tỉnh (trong đó có điều chỉnh phương án phát triển CCN) theo quy định của pháp luật về quy hoạch để hoàn thiện, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan: Phối hợp với Sở Công Thương tham gia xây dựng, điều chỉnh phương án phát triển CCN.

Điều 5. Thành lập, mở rộng CCN

1. Sở Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng CCN trình UBND tỉnh quyết định theo quy định tại Điều 8, 9, 10 và 11 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ quy định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

b) Tham mưu UBND tỉnh thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN;

c) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện (nơi có CCN) tham mưu Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN tổ chức chấm điểm để lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN;

d) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Trên cơ sở kết quả lựa chọn được chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định, hướng dẫn cho chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN (thực hiện song song với hồ sơ thành lập, mở rộng CCN để UBND tỉnh xem xét, quyết định 01 lần).

3. Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban cán sự đảng UBND tỉnh xem xét, trình Thường trực Tỉnh ủy hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về chủ trương thành lập/mở rộng CCN theo quy định tại Quy chế số 08-QC/TU ngày 20/11/2024 về Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 (Sửa đổi, bổ sung).

4. UBND cấp huyện: Lập hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng CCN theo quy định tại Điều 8, 9 và 10 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP gửi Sở Công Thương để tổ chức thẩm định.

5. Các sở, ngành có liên quan: Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng CCN.

Điều 6. Quy hoạch chi tiết xây dựng CCN

1. UBND cấp huyện: Chỉ đạo lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng và tổ chức công bố, công khai Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng CCN liên quan đến địa giới hành chính do mình quản lý.

2. Sở Xây dựng: Hướng dẫn thực hiện quy chuẩn quy hoạch xây dựng, trình tự lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng CCN. Tham gia ý kiến bằng văn bản đề UBND cấp huyện làm cơ sở phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng CCN theo quy định.

3. Sở Công Thương: Phối hợp với UBND cấp huyện trong việc tham gia ý kiến quy hoạch chi tiết xây dựng CCN hoặc điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng CCN.

Điều 7. Lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN

1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: Chịu trách nhiệm lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định. Nội dung, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP và pháp luật về đầu tư, xây dựng có liên quan.

2. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng CCN theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Sở Công Thương: Đầu mối tổng hợp tình hình triển khai xây dựng hạ tầng các CCN trên địa bàn và những khó khăn vướng mắc, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời có cơ chế, chính sách để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. UBND cấp huyện: Hỗ trợ chủ đầu tư triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN (thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; xây dựng hệ thống giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, bưu chính viễn thông...); tiếp nhận, giải quyết hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào CCN.

Điều 8. Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Hướng dẫn trình tự lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

b) Tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo thẩm quyền;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND cấp huyện và các sở, ngành liên quan kiểm tra, giám sát chủ đầu tư về xây dựng thực hiện các nội dung theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường đã được phê duyệt; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. UBND cấp huyện: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã hỗ trợ lấy ý kiến tham vấn của các tổ chức, cá nhân liên quan; hỗ trợ, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

Điều 9. Thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN

1. UBND cấp huyện chủ trì thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư (nếu có) dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan hướng dẫn và thực hiện các thủ tục có liên quan đến thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho chủ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN bố trí kinh phí, phối hợp thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có) theo phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt.

Điều 10. Tiếp nhận, triển khai dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào CCN

1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: Làm đầu mối hướng dẫn các thủ tục cho nhà đầu tư đầu tư vào CCN theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các thủ tục: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; thu hồi đất, cho thuê đất; cấp giấy phép xây dựng; chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy; thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường.

2. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện giải quyết các thủ tục tại khoản 1 Điều này.

3. UBND cấp huyện: Chủ trì, phối hợp vận động thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào CCN. Hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp trong CCN theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích

1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN:

a) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN có trách nhiệm tổ chức cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong CCN quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP;

b) Xây dựng, phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong CCN theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.

2. Sở Công Thương và UBND cấp huyện hướng dẫn xây dựng Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong CCN.

Điều 12. Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác thông tin báo cáo

1. Sở Công Thương:

a) Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình hoạt động và khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trong các CCN trên địa bàn tỉnh. Quản lý hoạt động các doanh nghiệp trong CCN trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền;

b) Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với Bộ Công Thương, UBND tỉnh về tình hình hoạt động CCN. Tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành và hướng dẫn Phòng Kinh tế cấp huyện cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu CCN trên địa bàn tỉnh.

2. UBND cấp huyện:

a) Chỉ đạo Phòng Kinh tế cấp huyện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu CCN trên địa bàn vào Cơ sở dữ liệu CCN trên địa bàn cấp tỉnh. Báo cáo Sở Công Thương tình hình hoạt động các CCN trên địa bàn định kỳ hàng quý và đột xuất;

b) Đăng ký với cơ quan có thẩm quyền nhu cầu sử dụng đất của CCN trong từng giai đoạn.

3. Phòng Kinh tế cấp huyện: Đầu mối tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình hoạt động và khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp trong các CCN trên địa bàn. Quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong CCN trên địa bàn theo thẩm quyền.

4. UBND cấp xã:

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng thực hiện việc quản lý hành chính, an ninh, trật tự công cộng, bảo vệ môi trường trong và xung quanh CCN theo thẩm quyền;

b) Đại diện nhân dân, chính quyền địa phương để phản ánh, kiến nghị với Ủy ban nhân dân cấp trên, Sở Công Thương những vấn đề về quản lý CCN;

c) Vận động nhân dân trên địa bàn có CCN chấp hành các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc xây dựng và phát triển CCN.

5. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: Có trách nhiệm theo dõi, nắm bắt và tổng hợp báo cáo tình hình đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN theo quy định.

Điều 13. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN

1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư trong suốt quá trình chuẩn bị đầu tư, quá trình đầu tư và quản lý sau đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng CCN theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng. Quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN được quy định tại Điều 18 và 19 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.

2. Sở Nội vụ: Phối hợp với UBND cấp huyện, Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan và hướng dẫn về tổ chức quản lý CCN thuộc UBND cấp huyện.

Điều 14. Đầu tư kết cấu hạ tầng ngoài hàng rào CCN và các nội dung khác liên quan đến quản lý cụm công nghiệp.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn hàng năm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để hỗ trợ đầu tư kết nối hạ tầng ngoài hàng rào CCN.

2. Sở Công Thương: Xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển lưới điện đến các CCN nhằm đáp ứng kịp thời nguồn điện cho chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN và các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN.

3. Sở Giao thông vận tải: Hướng dẫn các chủ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng CCN quy trình, thủ tục thực hiện việc đấu nối đường nhánh từ dự án vào quốc lộ và đường tỉnh đảm bảo theo quy định.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Phối hợp với UBND cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động và các quy định hiện hành của Nhà nước về lao động, tư vấn cho UBND cấp huyện, chủ sử dụng lao động giải quyết tranh chấp lao động, đình công trong các CCN, quyết định các biện pháp chế tài theo thẩm quyền;

b) Hàng năm, phối hợp với UBND cấp huyện và các ngành liên quan có kế hoạch đào tạo nghề, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp;

c) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các ngành liên quan trong việc điều tra tai nạn lao động trong CCN theo quy định.

5. Công an tỉnh:

a) Chủ động triển khai các biện pháp, công tác đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình xây dựng và phát triển CCN;

b) Hướng dẫn và phối hợp với các chủ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng CCN, Sở Công Thương và chính quyền địa phương nơi có CCN đảm bảo các quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, tổ chức tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự trong và ngoài CCN, hướng dẫn doanh nghiệp triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án phòng ngừa, giải quyết các vụ đình công, lãn công, tập trung đông người gây rối an ninh trật tự, hướng dẫn xây dựng các nội quy, quy chế bảo vệ cơ quan, công tác bảo mật;

c) Thường xuyên kết nối, trao đổi thông tin với Sở Công Thương, các chủ đầu tư và chính quyền địa phương nơi có CCN về các nội dung liên quan đến an ninh trật tự tại các CCN để chủ động phối hợp, thống nhất phương án xử lý kịp thời khi có tình huống phức tạp về an ninh trật tự xảy ra.

6. UBND cấp huyện:

a) Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào CCN theo phân cấp; đối với những lĩnh vực không được phân cấp, có ý kiến bằng văn bản trình các cấp có thẩm quyền quyết định;

b) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về các mặt an ninh trật tự, an toàn xã hội, môi trường, phòng cháy chữa cháy, trật tự xây dựng trong và ngoài CCN thuộc địa bàn;

c) Huy động nguồn vốn đầu tư kết nối hạ tầng ngoài hàng rào CCN đối với các nguồn vốn do cấp huyện quản lý.

7. Công ty cổ phần Nước sạch Quảng Trị, Công ty Điện lực Quảng Trị: Giải quyết thủ tục đấu nối hệ thống cấp nước, thủ tục tiếp cận điện đối với điện trung áp cho các nhà đầu tư theo đúng quy định.

8. Các sở, ngành có liên quan: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách đối với hoạt động CCN trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn các vấn đề liên quan đến chuyên ngành, lĩnh vực quản lý của đơn vị mình đối với hoạt động của CCN.

Điều 15. Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển CCN:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu UBND tỉnh xem xét ghi nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào quyết định chủ trương đầu tư cho các dự án đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Điều 25, 26 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP và hỗ trợ theo chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2. Cục Thuế tỉnh: Hướng dẫn, thực hiện áp dụng các ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư theo quy định pháp luật.

3. Sở Công Thương: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, ghi nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào quyết định thành lập, mở rộng CCN trên địa bàn tỉnh.

Điều 16. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Việc kiểm tra, thanh tra chuyên ngành đối với doanh nghiệp thực hiện theo kế hoạch do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển CCN.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường trong CCN theo quy định pháp luật.

4. Sở Xây dựng: Thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động xây dựng trong CCN.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Giám sát, đánh giá các dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư vào CCN và các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN sử dụng vốn ngoài ngân sách do Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.

6. Các sở, ngành có liên quan: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chức trách thanh tra, kiểm tra theo chức năng, quyền hạn được giao đối với hoạt động CCN.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Khen thưởng, xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế này thì được khen thưởng theo quy định. Các trường hợp vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành, tổ chức thực hiện

1. Các sở, ngành và UBND cấp huyện có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế này theo chức năng và nhiệm vụ được phân công và theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh các sở, ban ngành, UBND cấp huyện phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét kịp thời bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.